XINGFA
aluminium profiles

1. MẶT CẮT PROFILE CỬA ĐI MỞ QUAY – XINGFA HỆ 55

Khung bao cửa đi	Cánh cửa đi mở ngoài (có gân)	Cánh cửa đi mở trong (có gân)	Cánh cửa đi ngang dưới (có gân)	Khung bao vách kính
C3328 1.257kg/m 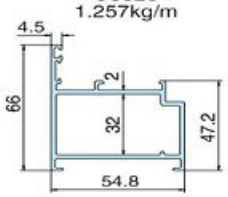	C3303 1.441kg/m 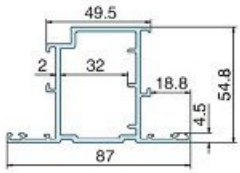	C3332 1.442kg/m 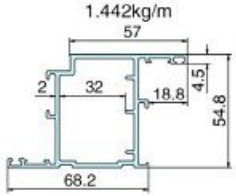	C3304 2.023kg/m 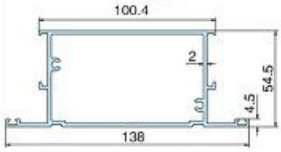	C3209 0.802kg/m 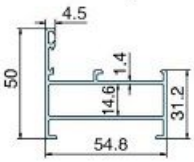

Cánh cửa đi mở ngoài (không gân)	Cánh cửa đi mở trong (không gân)	Cánh cửa đi ngang dưới (không gân)	Cánh cửa đi mở ngoài (có gân & bo canh)	Cánh cửa đi mở ngoài (không gân & bo canh)
C18772 1.431 kg/m 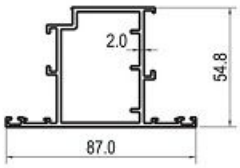	C18782 1.431 kg/m 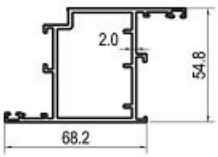	C6614 2.014 kg/m 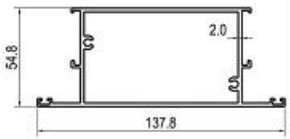	C3322 1.507kg/m 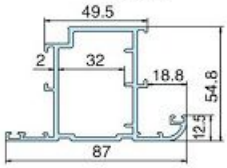	C22912 1.496 KG/M 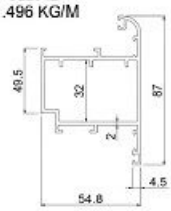

Đố động cửa đi và cửa sổ		Nối khung vách kính		Nối khung 90 độ
C3323 1.086kg/m 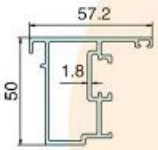	C22903 0.891 kg/m 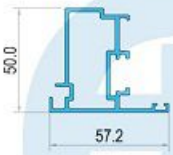	C3310 1.308kg/m 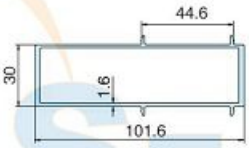	C3300 0.347kg/m 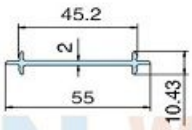	C3326 1.275kg/m 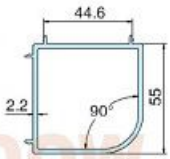

Pát liên kết (đố động với fix)		Nẹp kính			
C3207 1.154kg/m 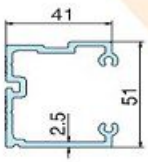	C3317 1.105kg/m 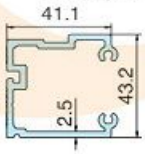	C3295 0.271kg/m 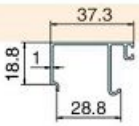	C3236 0.227kg/m 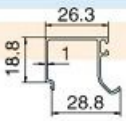	C3205 0.209kg/m 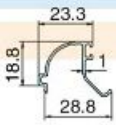	C3286 0.223kg/m 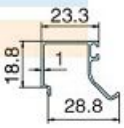

Nẹp kính		Thanh truyền khóa	Ke góc		Pano
C3206 0.257kg/m 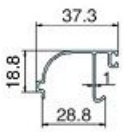	C3225 0.211kg/m 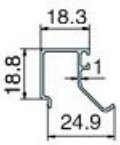	C459 0.139kg/m 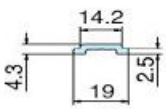	F347 4.957kg/m 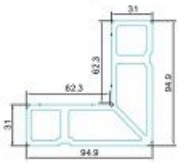	C4137 1.879 kg/m 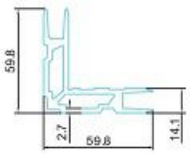	F077 0.664 kg/m 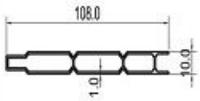

Ốp đáy cửa đi		Ngưỡng cửa đi	Lá sách	Khung lá sách
C3329 0.482kg/m 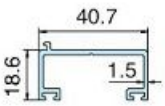	C22900 0.476 kg/m 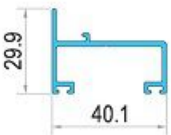	C3319 0.689kg/m 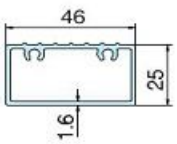	E192 0.317kg/m 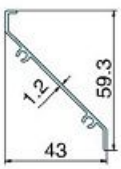	E1283 0.29kg/m 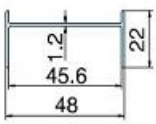

SEAN WINDOW & DOOR Materials.Hardware

XINGFA aluminium profiles

3. MẶT CẮT PROFILE CỬA SỔ MỞ QUAY & MỞ HẤT – XINGFA HỆ 55

Khung bao vách kính	Khung bao chuyển hướng	Khung bao cửa sổ	Cánh cửa sổ (không gân)
C3209 0.802kg/m 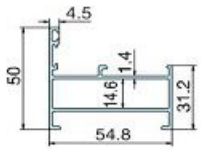 	C3208 0.76kg/m 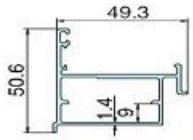 	C3318 0.876kg/m 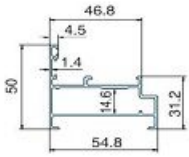 	C18762 1.081 kg/m 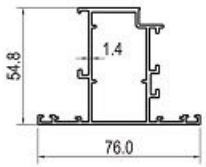

Cánh cửa sổ (có gân)		Cánh cửa sổ mở ngoài (không gân – bo cạnh)	Cánh cửa sổ mở ngoài (có gân – bo cạnh)
C3202 1.088kg/m 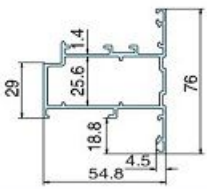 	C8092 1.064Kg/m 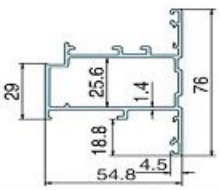 	C22922 1.118 KG/M 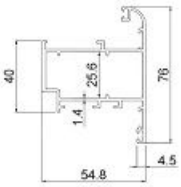 	C3312 1.159kg/m 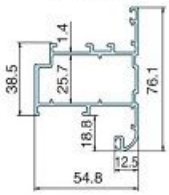

Đố động cửa sổ		Thanh truyền khóa	Đố cố định chia cánh	Đố cố định (có lỗ vít)
C3033 0.825kg/m 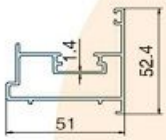 	C22903 0.891 kg/m 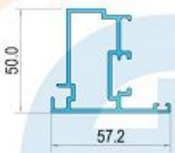 	C459 0.139kg/m 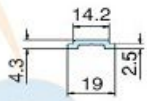 	C3313 1.01kg/m 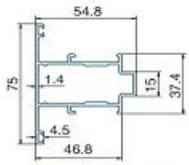 	C3203 0.95kg/m 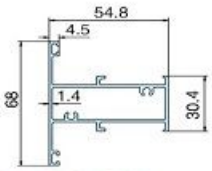

Nối góc 135 độ	Nẹp kính			
C910 0.916kg/m 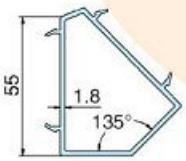 	C3295 0.271kg/m 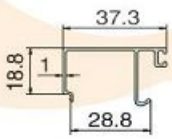 	C3206 0.257kg/m 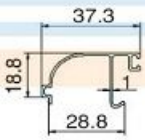 	C3236 0.227kg/m 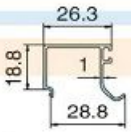 	C3205 0.209kg/m 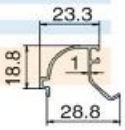

Nẹp kính		Nẹp kính hộp 19mm cho cánh bo cạnh	Nẹp kính 8-10mm cho cánh bo cạnh	Pát liên kết	
C3286 0.223kg/m 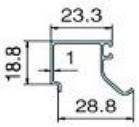 	C3336 0.229Kg/m 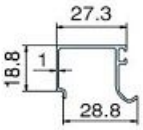 	C3305 0.217kg/m 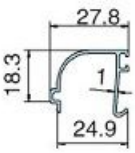 	C3321 0.226kg/m 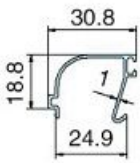 	C3207 1.154kg/m 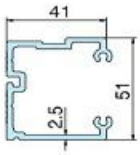 	C3317 1.105kg/m 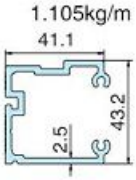

Nối góc 90 độ	Ke góc		Lá sách	Khung lá sách
C920 1.126kg/m 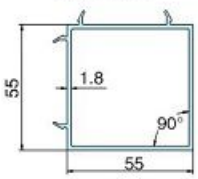 	C1687 3.134 kg/m 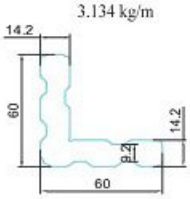 	C1697 2.979 kg/m 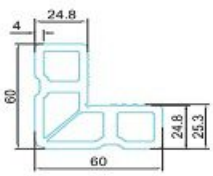 	E192 0.317kg/m 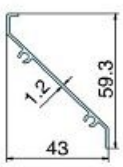 	E1283 0.29kg/m 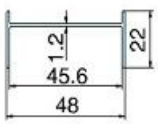

SEAN WINDOW & DOOR Materials.Hardware

XINGFA aluminium profiles

11. MẶT CẮT PROFILE CỬA MỞ TRƯỢT - XINGFA HỆ 93

Khung bao đứng		Khung bao ngang trên (không fix)	Khung bao ngang trên (có fix)	Khung bao ngang vách kính
D1543 (D1543A) 1.197kg/m (1.134kg/m) 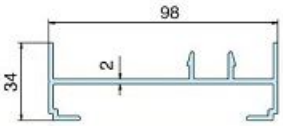 	D5059 0.881kg/m 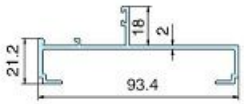 	D1541 (D1541A) 1.532kg/m (1.459kg/m) 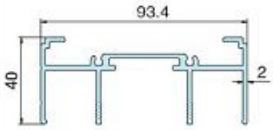 	D1551 (D1551A) 2.28kg/m (2.164kg/m) 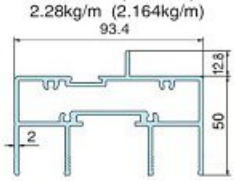 	D1559 (D1559A) 1.127kg/m (1.07kg/m) 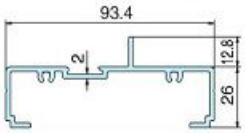

Khung bao ngang dưới			Khung bao ngang dưới (1 ray)	Khung bao đứng (1 ray)
D1942 1.561kg/m 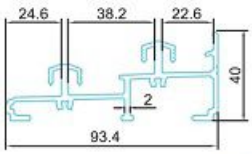 	D1542 (D1542A) 1.798kg/m (1.706kg/m) 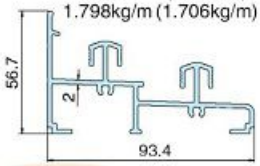 	D17182 1.313 kg/m 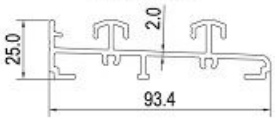 	D5062 1.337kg/m 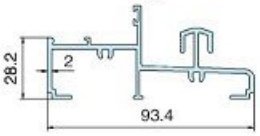 	D5059 0.881kg/m 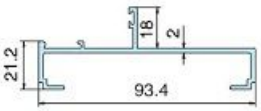

Khung bao đứng (3 ray)	Khung bao ngang trên (3 ray)	Khung bao ngang dưới (3 ray)	Khung bao ngang trên (1 ray)
D3213 1.367kg/m 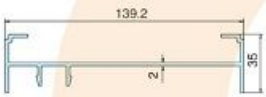 	D3211 1.959kg/m 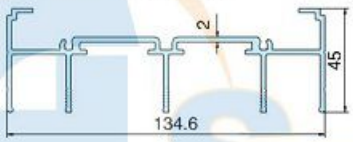 	D3212 2.295kg/m 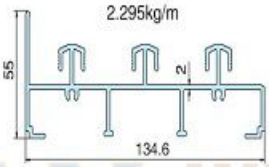 	D5061 1.388kg/m 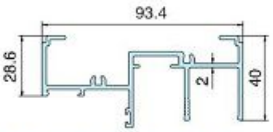

Cánh đứng móc (1 ray)	Cánh đứng bên		Cánh đứng trơn	Cánh đứng móc trong cửa lùa (1 ray)
D5067 0.998kg/m 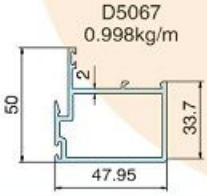 	D1546 (D1546A) 1.33kg/m (1.273kg/m) 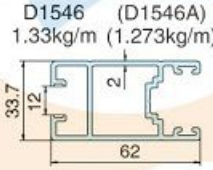 	D26146 1.330 kg/m 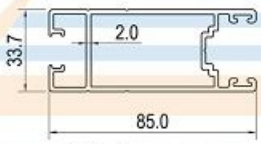 	D9006 1.379kg/m 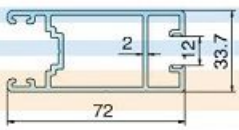 	D5067 0.998kg/m 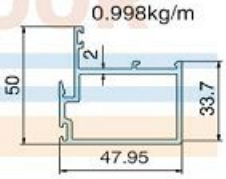

Cánh ngang trên		Cánh ngang dưới bên trong	Cánh ngang dưới bên ngoài	Cánh đứng móc
D1544 (D1544A) 1.039kg/m (0.99kg/m) 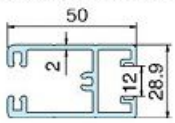 	D26144 1.115 kg/m 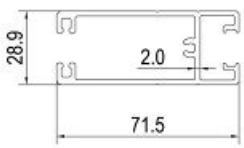 	D1545 (D1545A) 1.04kg/m (1kg/m) 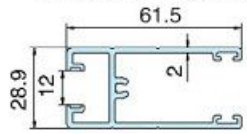 	D1555 (D1555A) 1.299kg/m (1.243kg/m) 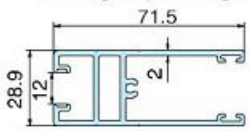 	D1547 (D1547A) 1.155kg/m (1.098kg/m) 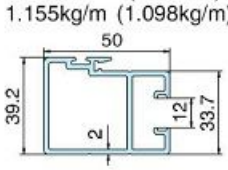

Cánh đứng móc		Khung lưới chống muỗi	Đố trên cánh lưới chống muỗi	Đố cố định cho vách kính
D9007 1.335kg/m 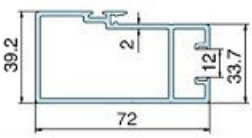 	D28127 1.303 kg/m 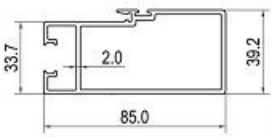 	D1400 0.319kg/m 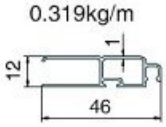 	D1420 0.34kg/m 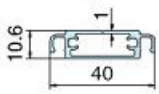 	D2618 1.546kg/m 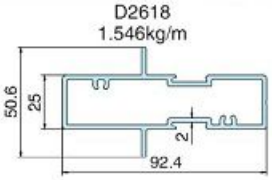

ASEAN WINDOW DOOR Materials.Hardware

11. MẶT CẮT PROFILE CỬA MỞ TRƯỢT - XINGFA HỆ 93

Nẹp đối đầu cửa 4 cánh		Nối khung vách kính		Nẹp cánh
D5058 0.381kg/m 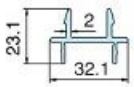 	D1548 0.648kg/m (D1548A) (0.62kg/m) 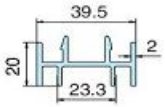 	D1578 0.676kg/m 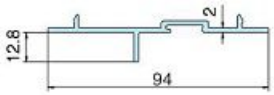 	D1549 (D1549A) 0.754kg/m (0.712kg/m) 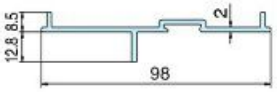 	D5070 0.388kg/m 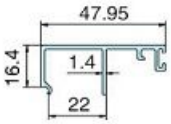
Nẹp kính				
C201 0.2Kg/m 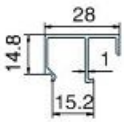 	C101 0.133kg/m 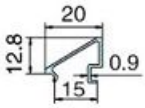 	C295 0.15kg/m 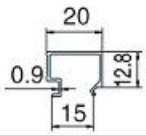 	D1779 0.1kg/m 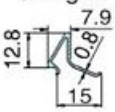 	D1298 0.109kg/m 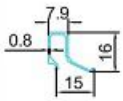 *Ghi chú : Dùng cho kính 15mm
Nẹp kính		**Trung gian cửa lùa**	**Nối góc 90 độ trái**	**Nối góc 90 độ phải**
D1409 0.099kg/m 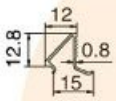 	C241 0.142kg/m 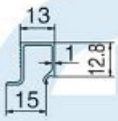 	D5058 0.381kg/m 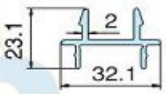 	D2420 2.292 kg/m 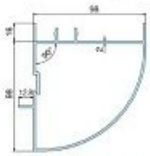	D2490 2.292 kg/m 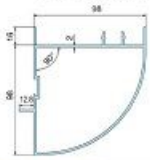

SEAN WINDOW & DOOR
Materials.Hardware

7. MẶT CẮT PROFILE CỬA XẾP TRƯỢT – XINGFA HỆ 63

Khung bao đứng	Khung bao ngang trên	Cánh cửa không lỗ vít	Cánh cửa có lỗ vít
F606 1.027kg/m 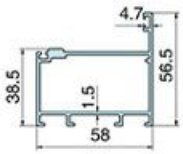 	F605 3.107kg/m 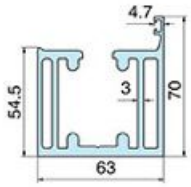 	F523 1.254kg/m 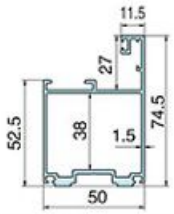 	F522 1.336kg/m 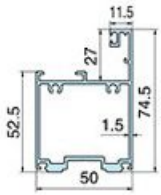
Đố cố định trên cánh	**Khung bao ngang dưới ray nổi**	**Khung bao ngang dưới ray âm**	**Pát liên kết khung đứng và ngang**
F560 1.142kg/m 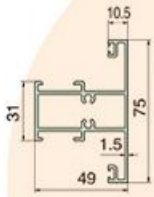 	F607 1.053kg/m 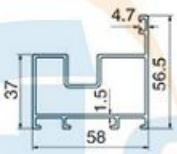 	F2435 1.351 kg/m 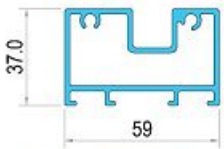 	F608 1.44kg/m 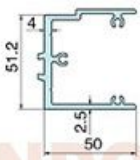 F609 1.377kg/m 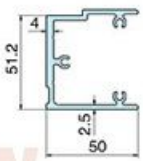
Ốp giữa 2 cánh mở	**Nẹp kính đơn**	**Nẹp kính hộp**	**Ốp che nước mưa**
F520 0.241kg/m 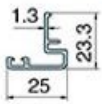 	F521 0.222kg/m 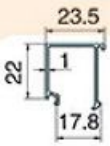 	F431 0.275kg/m 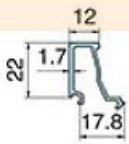 	F519 0.117kg/m
Ke góc cánh			
F417 5.228 kg/m 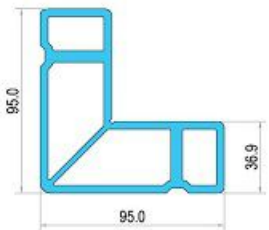 			

SEAN WINDOW & DOOR Materials.Hardware

9. MẶT CẮT PROFILE CỬA SỔ MỞ TRƯỢT - XINGFA HỆ 87

Khung bao đứng	Khung bao ngang dưới	Khung bao ngang trên	Khung bao ngang vách kính
D1383 0.643kg/m 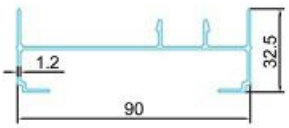 	D1382 1.074kg/m 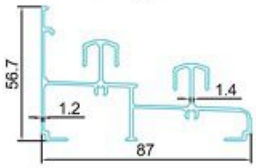 	D1381 0.885kg/m 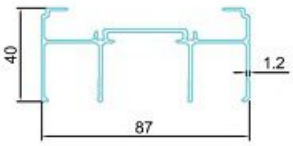 	D1389 0.631kg/m 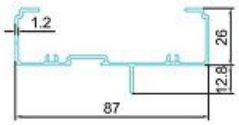
Cánh đứng móc	**Cánh đứng bên**	**Cánh ngang dưới bên trong**	**Cánh ngang dưới bên ngoài**
D1397 0.675kg/m 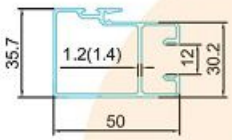 	D1396 0.717kg/m 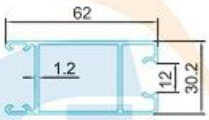 	D1395 0.623kg/m 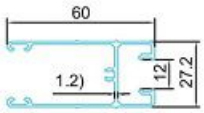 	D1405 0.769kg/m 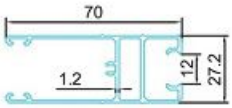
Cánh ngang trên	**Đố cố định cho vách kính**	**Nối khung vách kính**	
D1394 0.608kg/m 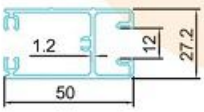 	D1429 0.907kg/m 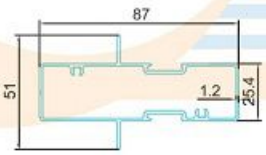 	D1379 0.382kg/m 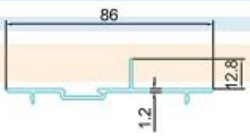 	D1399 0.410kg/m 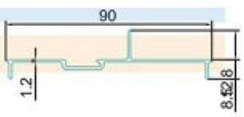
Nẹp kính			
C101 0.133kg/m *Ghi chú : Dùng cho kính 8mm	C295 0.15kg/m 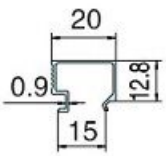 	D1779 0.100kg/m 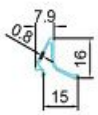 *Ghi chú : Dùng cho kính 15mm	D1298 0.109kg/m 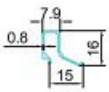 *Ghi chú : Dùng cho kính 15mm

Nẹp kính 8-10mm	Nẹp kính vuông 8-10mm	Nẹp đối đầu cửa 4 cánh	Lá sách	Khung lá sách
D1409 0.099kg/m 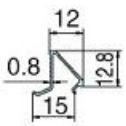 	C241 0.142kg/m 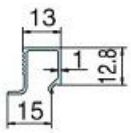 	D1388 0.353kg/m 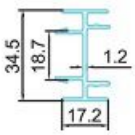 	E192 0.317kg/m 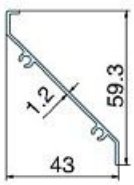 	E1283 0.29kg/m 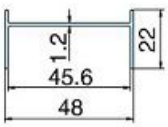

ASEAN WINDOW & DOOR Materials.Hardware

13. MẶT CẮT PROFILE CỬA TRƯỢT - XINGFA HỆ 95

Khung bao ngang trên	Khung bao ngang dưới	Khung bao đứng	Cánh cửa trượt
D9231 2.428kg/m 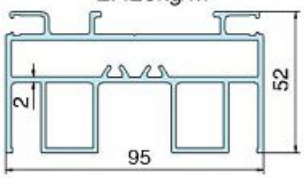 	D9232 2.3kg/m 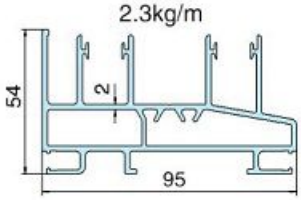 	D9233 1.589kg/m 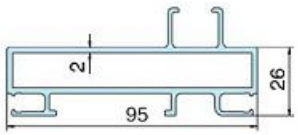 	D9234 1.342kg/m 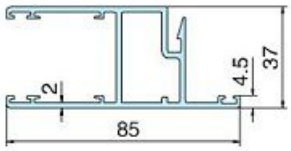
Nẹp đối đầu 4 cánh	**Nối khung vách kính**	**Nẹp thanh truyền**	**Thanh truyền khóa**
D1870 0.375kg/m 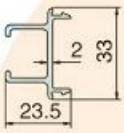 	D1890 0.159kg/m 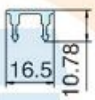 	D1876 0.299kg/m 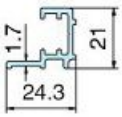 	D1880 0.116kg/m 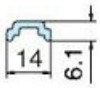
Ốp móc cánh	**Đố chia ô**	**Đố cố định cho vách kính**	**Nẹp kính 5-12 mm**
D1877 0.482kg/m 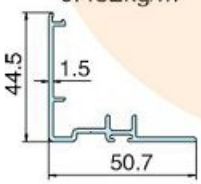 	C3203 0.95kg/m 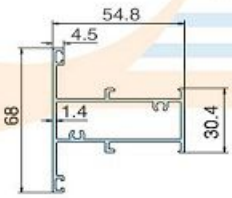 	D2618 1.546kg/m 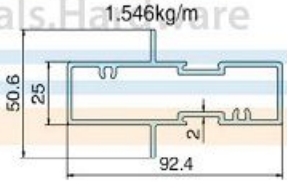 	D1883 0.291 kg/m 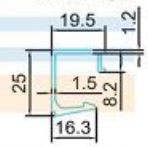 Cho kính 5->12mm
Nẹp kính 16-22mm	**Ke góc**		**Ray nhôm khung bao dưới**
D9229 0.298kg/m 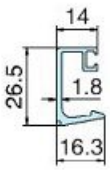 	C4137 1.879 kg/m 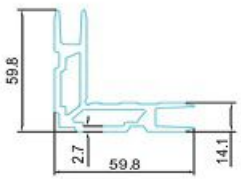 	C1687 3.654 kg/m 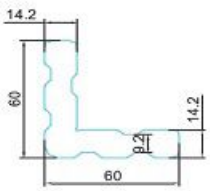 	D1887 0.209 kg/m

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA TRƯỢT NHÔM XINGFA HỆ 55 DÀY 1.2MM

Khung bao cửa trượt hệ 55

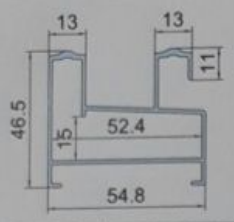

MÃ SỐ	ĐỘ DÀY	TRỌNG LƯỢNG CHUẨN
D20532	1.2mm	0,83 kg/m

*Ghi chú : Nếu không ép góc có thể dùng ke nhảy

Cánh cửa trượt hệ 55

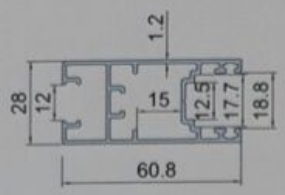

MÃ SỐ	ĐỘ DÀY	TRỌNG LƯỢNG CHUẨN
D20526	1.2mm	0,843 kg/m

*Ghi chú : Dùng ke nhảy liên kết

Ốp móc cho cánh cửa trượt hệ 55

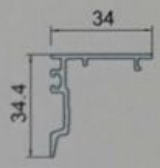

MÃ SỐ	ĐỘ DÀY	TRỌNG LƯỢNG CHUẨN
D20527	1.2mm	0,34 kg/m

Trung gia cửa 4 cánh cửa trượt hệ 55

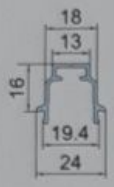

MÃ SỐ	ĐỘ DÀY	TRỌNG LƯỢNG CHUẨN
D20528	1.2mm	0,213 kg/m

Thanh chắn nước cửa trượt hệ 55

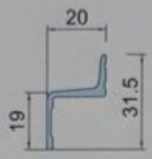

MÃ SỐ	ĐỘ DÀY	TRỌNG LƯỢNG CHUẨN
D20529	1.2mm	0,261 kg/m

Ke liên kết cho khung bao D20532.

*Ghi chú : Nếu không ép góc có thể dùng ke nhảy

Nẹp cho kính hộp cửa lùa

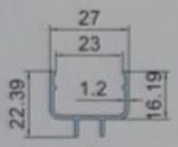

MÃ SỐ	ĐỘ DÀY	TRỌNG LƯỢNG CHUẨN
D1508A	1.2mm	0,260 kg/m

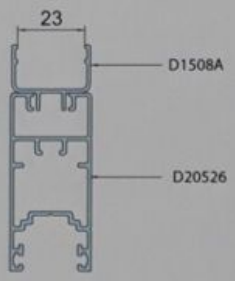
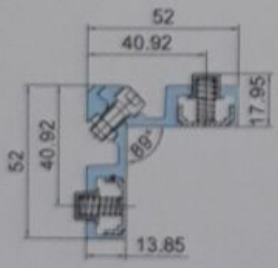
Mặt cắt ke nhảy (Thuộc phụ kiện)